

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý
ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH KHU VỰC KHÔNG ĐƯỢC PHÉP CHĂN NUÔI;
VÙNG NUÔI CHIM YẾN; CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DI DỜI CƠ SỞ CHĂN NUÔI
RA KHỎI KHU VỰC KHÔNG ĐƯỢC PHÉP CHĂN NUÔI
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức xây dựng hồ sơ Dự thảo Nghị quyết quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn thành phố Đồng Nai gửi lấy ý kiến các sở, ban, ngành, địa phương tại Văn bản số 2249/SNNMT-CCCNTS ngày 02 tháng 6 năm 2026 theo quy định:

1. Tổng số sở, ngành, địa phương đã gửi dự thảo xin ý kiến là 106 đơn vị; tính đến ngày 31/7/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã nhận văn bản góp ý của 36 đơn vị, trong đó:

- 06 Sở chuyên ngành: Tư pháp, Nội vụ, Tài Chính, Khoa học Công nghệ, Sở Công Thương và Xây dựng.
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố Đồng Nai.
- 29 xã, phường có gửi văn bản góp ý.

2. Kết quả cụ thể như sau:

NHÓM VẤN ĐỀ	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1. Đối với dự thảo	Sở Tư pháp (Văn bản số 1151/STP-	a) Phần tên gọi: Đề nghị bỏ đường gạch ngang nét liền bên dưới. b) Phần căn cứ ban hành - Căn cứ là Nghị định: Đề nghị đơn vị sắp xếp theo năm ban hành, năm ban hành trước thì trình bày trước.	Tiếp thu và chỉnh sửa

NHÓM VẤN ĐỀ	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Nghị Quyết	XDPBPL ngày 15/6/2026)	- Từ căn cứ thứ 3 đến thứ 5: Căn cứ khoản 1 Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, đề nghị điều chỉnh như sau: <i>“Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 146/2025/QH15; Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi được sửa đổi, bổ sung bởi 46/2022/NĐ-CP và Nghị định số 32/2026/NĐ-CP; Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;”.</i> Đồng thời, đề đầy đủ hơn về căn cứ pháp lý có liên quan trực c) Tại Điều 1 - Khoản 1: Căn cứ khoản 2 Điều 65 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định <i>“2. Trường hợp văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn có điều, khoản giao quy định chi tiết thì phải nêu cụ thể điều, khoản đó tại điều, khoản quy định về phạm vi điều chỉnh của văn bản”</i> theo đó, đề phù hợp đề nghị đơn vị điều chỉnh như sau: <i>“1. Phạm vi điều chỉnh</i> a) Nghị quyết này quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn thành phố Đồng Nai theo quy định tại điểm h Điều 80 Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15. b) Nghị quyết này không áp dụng đối với trường hợp nuôi động vật làm cảnh, nuôi động vật trong phòng thí nghiệm mà không gây ô nhiễm môi trường.”. - Khoản 2: Đề phù hợp, đề nghị đơn vị điều chỉnh như sau: <i>“2. Đối tượng áp dụng</i>	

NHÓM VẤN ĐỀ	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		a) Tổ chức, cá nhân có tham gia hoạt động sản xuất chăn nuôi trên địa bàn thành phố Đồng Nai. b) Cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan.”. d) Tại khoản 2 Điều 2 - Đề nghị trình bày đầy đủ cụm từ “ngày 31 tháng 12 năm 2030”. - Đối với nội dung “Trong quá trình chăn nuôi phải đảm bảo điều kiện về chăn nuôi, thú y, môi trường và các quy định khác có liên quan theo đúng quy định của pháp luật” tại các điểm a, b, đề nghị đơn vị cân nhắc bỏ vì tính chất quy định là các hoạt động chăn nuôi trên phải chấm dứt, hơn nữa trong quá trình còn hoạt động các cơ sở phải có trách nhiệm đảm bảo theo quy định về chăn nuôi nếu để xảy ra vi phạm thì thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật chăn nuôi và các quy định pháp luật khác có liên quan. Bên cạnh đó, đối với các nội dung quy định tại dự thảo được xem là nội dung xử lý chuyên tiếp, để phù hợp đơn vị bố cục thành 01 điều riêng với tên của điều là “Điều khoản chuyên tiếp” và bố cục tại phần cuối của văn bản theo quy định tại khoản 1 Điều 67 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. đ) Đối với việc viện dẫn văn bản tại dự thảo: Đề nghị thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. e) Tại Điều 4 - Điểm a khoản 4: Thay từ “tỉnh” thành ‘thành phố’. - Điểm b khoản 4: đề nghị trình bày như sau cụm từ “khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này”. g) Tại Điều 6: Đề nghị điều chỉnh trình bày như sau: “Điều ...Tổ chức thực hiện 1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2026. 2. Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, định kỳ có đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định. 3. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu	

NHÓM VẤN ĐỀ	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết theo quy định. 4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân và kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. 5. Nghị quyết này thay thế các Nghị quyết sau: a) Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. b) Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước quy định vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Bình Phước.”. h) Tại đoạn in nghiêng cuối dự thảo Nghị quyết, đề nghị thay dấu “./.” bằng dấu “.”. i) Phần nơi nhận - Trình bày đầy đủ dòng “Vụ pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;”. - Dòng “Cục Kiểm tra VB.QPPL-Bộ Tư pháp;” điều chỉnh thành “Cục Kiểm tra văn bản & Tổ chức thi hành pháp luật – Bộ Tư pháp;” - Dòng “CTHADS”, đề nghị bỏ từ “C”.	
	Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố Đồng Nai (Văn bản số 1112 /MTTQ- BTT ngày 12/6/2026)	1. Về căn cứ pháp lý Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, bổ sung đầy đủ căn cứ pháp lý liên quan trực tiếp đến chính sách hỗ trợ di dời, nhất là Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi, vì dự thảo Nghị quyết có quy định chính sách hỗ trợ tại Điều 4 nhưng phần căn cứ chưa viện dẫn văn bản này (Nghị định số 106/2024/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 20/9/2024).	Tiếp thu và chỉnh sửa

NHÓM VẤN ĐỀ	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Đồng thời, đề nghị rà soát thống nhất tên cơ quan, thẩm quyền ban hành, các nghị định đã được sửa đổi, bổ sung, bảo đảm căn cứ pháp lý còn hiệu lực và liên quan trực tiếp đến nội dung Nghị quyết.	
		2. Về tên gọi Nghị quyết Đề nghị chỉnh lý tên gọi Nghị quyết cho ngắn gọn, bao quát đầy đủ nội dung về khu vực không được phép chăn nuôi, vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ đối với cơ sở chăn nuôi phải di dời, ngừng hoạt động hoặc chuyển đổi ngành nghề. Có thể sửa thành: “Nghị quyết quy định khu vực không được phép chăn nuôi, vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi trên địa bàn thành phố Đồng Nai”.	Tiếp thu và chỉnh sửa
		3. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng Đề nghị chỉnh lý Điều 1 theo hướng làm rõ phạm vi điều chỉnh gồm: Khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ di dời, ngừng hoạt động, chuyển đổi ngành nghề đối với cơ sở chăn nuôi trong khu vực không được phép chăn nuôi. Đối tượng áp dụng cần bổ sung đầy đủ tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động chăn nuôi, nuôi chim yến; cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan. Đồng thời, cần quy định rõ trường hợp không áp dụng đối với vật nuôi làm cảnh, nuôi thí nghiệm không gây ô nhiễm môi trường.	Tiếp thu 1 phần
		4. Về khu vực không được phép chăn nuôi Đề nghị làm rõ tiêu chí xác định khu vực không được phép chăn nuôi, bảo đảm có căn cứ về quy hoạch, mật độ dân cư, môi trường, dịch bệnh và thực trạng chăn nuôi.	

NHÓM VẤN ĐỀ	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Đối với các khu phố, thôn, ấp thuộc khu vực không được phép chăn nuôi, cần có phụ lục danh mục cụ thể, kèm bản đồ hoặc mô tả ranh giới rõ ràng để chính quyền cơ sở và người dân dễ thực hiện. Đề nghị làm rõ các cụm từ như “Khu dân cư hiện hữu”, “Khu quy hoạch đất ở, đô thị, khu công nghiệp, cụm công nghiệp”, tránh quy định chung chung, dễ phát sinh cách hiểu khác nhau.	
		5. Về lộ trình di dời, ngừng chăn nuôi Đề nghị rà soát, quy định rõ mốc thời gian phải di dời hoặc ngừng chăn nuôi; bảo đảm thời gian phù hợp để người dân, cơ sở chăn nuôi có điều kiện chuẩn bị phương án di dời, xử lý đàn vật nuôi, đầu tư địa điểm mới hoặc chuyển đổi nghề nghiệp. Đồng thời, cần làm rõ khái niệm “Không được tăng quy mô chăn nuôi”, xác định theo số lượng vật nuôi, diện tích chuồng trại hoặc công suất chăn nuôi để thuận lợi trong kiểm tra, giám sát	Tiếp thu và chỉnh sửa
		6. Về vùng nuôi chim yến Đề nghị quy định vùng nuôi chim yến cụ thể hơn, không chỉ xác định theo hướng “Nằm ngoài khu vực không được phép chăn nuôi”. Cần có danh mục, bản đồ hoặc tiêu chí cụ thể để người dân biết rõ khu vực nào được phép, khu vực nào không được phép nuôi chim yến. Đối với quy định khoảng cách nhà yến đến khu dân cư tối thiểu 300 mét, đề nghị làm rõ cách tính khoảng cách để bảo đảm thống nhất khi áp dụng. Đối với nhà yến đã hoạt động trước ngày Nghị quyết có hiệu lực nhưng không đáp ứng điều kiện, cần quy định rõ trách nhiệm giữ	- Không tiếp thu: Do đặc thù đối với chim yến, không thể xác định chính xác được vùng nào xây dựng là sẽ dẫn dụ được chim yến về, vùng nào không dẫn dụ được nên chỉ quy định vùng không được phép xây dựng nhà yến – ngoài vùng này là vùng được phép xây dựng theo đúng các tiêu chuẩn quy định của pháp luật. - Ngoài tuân thủ Luật Chăn nuôi thì các cơ sở chăn nuôi phải tuân thủ các quy định khác có liên quan: ví dụ hoạt động dẫn dụ chim

NHÓM VẤN ĐỀ	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nguyên hiện trạng, không coi nói, quản lý tiếng ồn, thời gian sử dụng âm thanh dẫn dụ và biện pháp khắc phục khi ảnh hưởng đến khu dân cư.	yến thì phải đảm bảo các quy định của Luật xây dựng, an ninh trật tự (tiếng ồn),...
		7. Về chính sách hỗ trợ di dời Đề nghị Điều 4 quy định cụ thể hơn về đối tượng, điều kiện, nội dung hỗ trợ, hồ sơ, trình tự, cơ quan xác nhận, cơ quan thẩm định và cơ quan phê duyệt hỗ trợ; tránh chỉ viện dẫn chung sang văn bản khác. Cần làm rõ chính sách hỗ trợ đối với các trường hợp: Di dời đến địa điểm mới, ngừng hoạt động, chuyển đổi ngành nghề. Đồng thời, không hỗ trợ đối với cơ sở phát sinh sau ngày Nghị quyết có hiệu lực, cơ sở không chấp hành quy định hoặc đã được hưởng chính sách hỗ trợ tương tự từ ngân sách nhà nước. Đề nghị bổ sung trách nhiệm công khai danh sách cơ sở phải di dời, danh sách được hỗ trợ, mức hỗ trợ và kết quả giải ngân để Nhân dân và Mặt trận Tổ quốc giám sát.	Đang thực hiện hợp thống nhất các địa phương đề xin
		8. Về nguồn kinh phí Đề nghị quy định rõ nguồn kinh phí thực hiện, bao gồm ngân sách thành phố và các nguồn hợp pháp khác nếu có. Hồ sơ cần bổ sung dự kiến số lượng cơ sở phải di dời, nhu cầu kinh phí và khả năng cân đối ngân sách để bảo đảm chính sách có tính khả thi.	Tiếp thu và chỉnh sửa: Sau khi hoàn tất danh sách các cơ sở chăn nuôi thuộc diện phải di dời cơ quan chủ trì tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định di dời, dự toán và định mức hỗ trợ theo quy định của pháp luật
		9. Về tổ chức thực hiện Đề nghị phân công rõ trách nhiệm của UBND thành phố, các sở, ngành liên quan và UBND cấp xã trong việc công khai khu vực không được phép chăn nuôi, vùng nuôi chim yến; rà soát cơ sở phải	Tiếp thu và chỉnh sửa

NHÓM VẤN ĐỀ	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		di dời; hướng dẫn hồ sơ hỗ trợ; kiểm tra, xử lý vi phạm và báo cáo kết quả thực hiện. Đề nghị bổ sung vai trò của Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động Nhân dân, giám sát việc công khai danh mục khu vực cấm chăn nuôi, vùng nuôi chim yến, danh sách hỗ trợ và việc giải quyết kiến nghị của người dân.	
		10. Về kỹ thuật trình bày Đề nghị rà soát lỗi chính tả, lỗi font, dấu câu, cách viện dẫn điều khoản, mốc thời gian và tên văn bản thay thế. Đồng thời, cần bảo đảm hồ sơ có phụ lục, số liệu, bản đồ, đánh giá tác động và lộ trình thực hiện cụ thể.	Tiếp thu và chỉnh sửa
	Sở Xây dựng (VB số 4236/SXD- QLQH&PTĐT ngày 19/7/2026)	Tại Khoản 1 Điều 2 Đề nghị chỉnh sửa thành: “1. Khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn thành phố Đồng Nai gồm: a) Toàn bộ các phường thuộc thành phố. b) Toàn bộ các thôn, ấp trên địa bàn các xã được quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này. c) Các khu dân cư hiện hữu theo quy hoạch được phê duyệt. d) Các khu vực được xác định chức năng sử dụng đất theo quy hoạch đô thị và nông thôn được cấp có thẩm quyền phê duyệt là đất ở, khu công nghiệp, cụm công nghiệp và các khu chức năng khác không phù hợp với hoạt động chăn nuôi.” Tại Điểm b Khoản 2 Điều 2 Đề nghị chỉnh sửa thành:	Tiếp thu một phần và chỉnh sửa

NHÓM VẤN ĐỀ	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		“b)... phải di dời hoặc ngừng chăn nuôi khi dự án đầu tư xây dựng theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt triển khai thực hiện...” Tại Khoản 1 Điều 3: Đề nghị chỉnh sửa thành: "1. Vùng nuôi chim yến là khu vực nằm ngoài khu vực không được phép chăn nuôi quy định tại Điều 2 Nghị quyết này; đồng thời phải phù hợp với quy hoạch đô thị và nông thôn được cấp có thẩm quyền phê duyệt và bảo đảm khoảng cách từ nhà yến đến khu dân cư tối thiểu 300 mét." 4. Dự thảo Nghị quyết quy định: "Toàn bộ các thôn, ấp trên địa bàn các xã được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết", tuy nhiên hồ sơ gửi lấy ý kiến không có Phụ lục ban hành kèm theo. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung đầy đủ Phụ lục để các cơ quan, đơn vị có cơ sở nghiên cứu, góp ý.	
	Xã Hưng Phước (VB số 1376/UBND- KT ngày 10/6/2026)	Tại khoản c mục 1 điều 2 của Nghị quyết: Để cụ thể, rõ ràng, khả thi và thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước. Đề nghị xem xét quy định cụ thể hơn về khái niệm và phương thức, đơn vị xác định "khu dân cư hiện hữu theo quy hoạch được phê duyệt" để bảo đảm thống nhất trong quá trình áp dụng. Lý do: + Khái niệm chưa được định nghĩa rõ trong văn bản chuyên ngành chăn nuôi: Hiện nay việc xác định khu dân cư hiện hữu chủ yếu căn cứ vào các đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị hoặc quy hoạch nông thôn được phê duyệt. Tuy nhiên, pháp luật về chăn nuôi chưa quy định cụ thể tiêu chí nhận diện khu dân cư hiện hữu, dẫn đến cách hiểu và áp dụng khác nhau giữa các địa phương. + Khó khăn trong công tác quản lý ở cấp cơ sở:	- Không tiếp thu do khái niệm khu dân cư đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật xây dựng. - Việc quy định vùng không được phép chăn nuôi là căn cứ trên đề xuất của UBND các xã/ phường. (căn cứ tình hình kinh tế - xã hội của từng địa phương và quy định pháp luật khách có liên quan đề đề xuất). Do đó, tính khả thi, hiệu quả và tổ chức thực hiện là của UBND các xã, phường

NHÓM VẤN ĐỀ	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		UBND cấp xã không phải là cơ quan có thẩm quyền xác định hay phê duyệt khu dân cư hiện hữu. Khi kiểm tra, xử lý hoặc vận động người dân chấm dứt chăn nuôi, cán bộ cấp xã phải đối chiếu nhiều loại hồ sơ quy hoạch khác nhau, gây khó khăn trong việc xác định phạm vi áp dụng. + Quy hoạch và hiện trạng sử dụng đất có thể chưa đồng nhất: Nhiều khu vực đã được quy hoạch là đất ở hoặc khu dân cư nhưng thực tế vẫn là đất nông nghiệp, mật độ dân cư thấp và hoạt động chăn nuôi đã tồn tại ổn định từ nhiều năm. Việc áp dụng ngay quy định cấm chăn nuôi chỉ dựa trên quy hoạch có thể ảnh hưởng đến sinh kế của người dân.	
		Tại mục 1 điều 3; về nội dung vùng nuôi chim yến đảm bảo khoảng cách từ nhà yến đến khu dân cư tối thiểu 300 mét. Đề nghị cần quy định cụ thể khu dân cư được xác định theo hiện trạng dân cư đang sinh sống hay theo quy hoạch được phê duyệt; phương pháp xác định khoảng cách 300 mét. Đề nghị điều chỉnh: Vùng nuôi chim yến phải bảo đảm khoảng cách tối thiểu 300 mét từ nhà yến đến ranh khu đất có nhà ở và khu đất có thổ cư.	Không tiếp thu do: Khái niệm khu dân cư đã được quy định tại Luật Xây dựng
	Xã Bình Minh (VB số 1206/UBND- KT ngày 09/6/2026)	- Tại điểm a khoản 2 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết, UBND xã Bình Minh đề nghị xem xét bổ sung quy định: “thời hạn ngưng chăn nuôi hoặc di dời đến địa điểm phù hợp trước ngày 31/12/2027 đối với các cơ sở nhóm cơ sở chăn nuôi không có hệ thống xử lý nước thải, công trình bảo vệ môi trường theo quy định”. Lý do đề xuất là hiện nay phần lớn các cơ sở chăn nuôi trong khu dân cư trên địa bàn chưa được đầu tư đầy đủ hệ thống xử lý nước thải và công trình bảo vệ môi trường theo quy định. Hoạt động chăn nuôi của các cơ sở này tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến đời sống của người dân và thường xuyên phát sinh phản ánh, kiến nghị liên quan đến môi	Nội dung này đã được đề xuất trong dự thảo (đã đề xuất lộ trình di dời trước 31/12/2030).

NHÓM VẤN ĐỀ	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		trường. Do đó, việc quy định thời hạn ngưng chăn nuôi hoặc di dời sớm hơn đối với các cơ sở không bảo đảm điều kiện về môi trường là cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ môi trường, bảo đảm sức khỏe cộng đồng và hạn chế các vấn đề phát sinh trong khu dân cư. - Đối với các cơ sở chăn nuôi đã đầu tư hệ thống xử lý nước thải, công trình bảo vệ môi trường và đáp ứng các điều kiện về chăn nuôi, thú y cùng các quy định pháp luật có liên quan, UBND xã Bình Minh thống nhất với thời hạn ngưng chăn nuôi hoặc di dời đến địa điểm phù hợp trước ngày 31/12/2030 theo dự thảo Nghị quyết.	
	Phường Dầu Giây (VB số 1761/UBND-KT,HT&ĐT)	Kiến nghị: Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh thời gian khu vực cấm chăn nuôi kéo dài đến năm 2035 vì lý do: Trên địa bàn phường Dầu Giây hiện còn một số khu vực chưa quy hoạch khu dân cư, chủ yếu là đất trồng cây lâu năm, các cơ sở chăn nuôi đáp ứng điều kiện về môi trường và các quy định khác của pháp luật.	Không tiếp thu vì với tốc độ đô thị hóa hiện nay, kéo dài thời gian di dời sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai nghị quyết và các quy hoạch khác.
2. Đối với Dự thảo Tờ trình	Sở Tư pháp (Văn bản số 1151/STP-XDPBPL ngày 15/6/2026)	Trên cơ sở ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết, đề nghị đơn vị rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình theo mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP và đảm bảo thống nhất với dự thảo Nghị quyết; đính kèm đầy đủ các hồ sơ theo quy định.	Tiếp thu và chỉnh sửa
3. Thống nhất với Dự thảo quyết định và Dự thảo Tờ trình	Sở Công thương	Thống nhất nội dung hồ sơ Dự thảo tại Văn bản số 1159/SCT-QLTM ngày 04/6/2026)	
	Sở Nội vụ	Thống nhất nội dung hồ sơ Dự thảo tại Văn bản số 1880/SNV-VP ngày 08/6/2026)	
	Sở Tài chính	Thống nhất nội dung hồ sơ Dự thảo tại Văn bản số 2696/STC-NSNN ngày 18/6/2026)	
	Sở Khoa học Công nghệ	Thống nhất nội dung hồ sơ Dự thảo tại Văn bản số 1570/SKHCN-VP ngày 11/6/2026)	

NHÓM VẤN ĐỀ	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Xã, phường	26 xã, phường có văn bản góp ý thống nhất với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
		66 xã phường chưa có văn bản góp ý	